

Điều 10. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Thương mại, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại giao, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN MẠNH CẨM

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH số 65/2001/QĐ-BTC ngày 29/6/2001 về việc thưởng theo kim ngạch xuất khẩu cho các mặt hàng gạo, cà phê, thịt lợn, rau quả hộp trong năm 2001.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2001/NQ-CP ngày 24/5/2001 của Chính phủ về việc bổ sung một số giải pháp điều hành kế hoạch kinh tế năm 2001;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Bộ Thương mại, Ban Vật giá Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại cuộc họp ngày 14 tháng 6 năm 2001; Biên bản xác định mức thưởng theo kim ngạch cho 4 mặt

hàng gạo, cà phê, thịt lợn, rau quả hộp của đại diện các Bộ, ngành;

Để khuyến khích xuất khẩu; theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mức thưởng theo kim ngạch xuất khẩu cho 4 mặt hàng: gạo, cà phê, thịt lợn, rau quả hộp trong năm 2001 như sau:

Số thứ tự	Mặt hàng	Mức thưởng
1	Gạo	180 đồng/USD
2	Cà phê	220 đồng/USD
3	Thịt lợn	
	Trong đó:	
	- Lợn sữa xuất khẩu	280 đồng/USD
	- Thịt lợn mảnh xuất khẩu	900 đồng/USD
4	Rau quả hộp	
	Trong đó:	
	- Rau hộp xuất khẩu	400 đồng/USD
	- Quả hộp xuất khẩu	500 đồng/USD

Mức thưởng trên đây được áp dụng cho số kim ngạch (tính theo giá FOB tại cảng Việt Nam hoặc các phương thức giao hàng tương đương) thu được từ lượng hàng đã xuất khẩu trong năm 2001. Đối với kim ngạch xuất khẩu thu được bằng ngoại tệ khác đều quy đổi ra đồng Đôla Mỹ (USD) theo tỷ giá thị trường ngoại tệ liên ngân hàng tại thời điểm thanh toán.

Nguồn chi thưởng từ Quỹ Hỗ trợ xuất khẩu.

Điều 2. Đối tượng được thưởng theo kim ngạch xuất khẩu trong năm 2001 theo Điều 1 gồm: doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam có xuất khẩu các mặt hàng nông sản: gạo, cà phê, thịt lợn,

rau quả hộp (kể cả trường hợp doanh nghiệp nhập xuất khẩu ủy thác).

Điều 3. Việc chi thưởng theo kim ngạch xuất khẩu không áp dụng cho các trường hợp sau:

- Hàng hóa xuất khẩu trả nợ;
- Hàng hóa xuất khẩu theo Hiệp định của Chính phủ (trừ các hợp đồng được hỗ trợ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ);
- Hàng hóa xuất khẩu viện trợ cho nước ngoài;
- Hàng hóa xuất khẩu theo hình thức xuất đổi hàng (trừ trường hợp được Bộ Thương mại xác nhận), hàng tái xuất.

Điều 4. Hồ sơ thủ tục để xem xét thưởng theo kim ngạch xuất khẩu bao gồm:

- Công văn đề nghị xét thưởng của doanh nghiệp kèm theo bảng kê số lượng hàng xuất khẩu, kim ngạch xuất khẩu trong kỳ theo biểu mẫu đính kèm (có xác nhận về số ngoại tệ thực thu của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp có tài khoản thu ngoại tệ hàng xuất khẩu);
- Bản sao bộ hồ sơ xuất khẩu bao gồm: Tờ khai hải quan, hóa đơn bán hàng, hợp đồng xuất khẩu, giấy báo có của ngân hàng thương mại (có xác nhận và đóng dấu của doanh nghiệp);
- Bản sao các chứng từ chi phí: vận chuyển, bảo hiểm... hàng xuất khẩu (đối với trường hợp doanh nghiệp không xuất hàng theo giá FOB) có xác nhận và đóng dấu của doanh nghiệp;
- Xác nhận của Bộ Thương mại (đối với một số trường hợp xuất đổi hàng).

Doanh nghiệp thuộc đối tượng được thưởng theo kim ngạch xuất khẩu gửi hồ sơ trên về Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp). Trong vòng 10 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ), Bộ Tài chính tiến hành thẩm định hồ sơ và căn cứ vào mức thưởng đã được công bố cho từng mặt hàng, xác định số tiền thưởng cho từng doanh nghiệp và quyết định xuất Quỹ Hỗ trợ xuất khẩu để chi thưởng cho doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý và tính chính xác của hồ sơ liên quan đến việc thưởng theo kim ngạch xuất khẩu. Các ngân hàng thương mại phải chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với việc xác nhận số ngoại tệ thực thu từ hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp. Bộ Thương mại có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận đúng lượng hàng và kim ngạch xuất khẩu đối với các trường hợp xuất khẩu theo hình thức xuất đổi hàng.

Điều 5. Thời hạn xét và chi thưởng theo kim ngạch xuất khẩu cho 4 mặt hàng: gạo, cà phê, thịt lợn, rau quả hộp trong năm 2001 được thực hiện như sau:

- Đối với kim ngạch xuất khẩu thu được từ lượng hàng xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm 2001 thì việc xét và chi thưởng thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2001;
- Đối với kim ngạch xuất khẩu thu được từ lượng hàng xuất khẩu trong 6 tháng cuối năm 2001 thì việc xét và chi thưởng thực hiện theo từng quý, sau khi kết thúc quý.

Điều 6. Các doanh nghiệp sử dụng khoản tiền thưởng theo kim ngạch xuất khẩu để bù đắp chi phí kinh doanh cho mặt hàng được thưởng theo kim ngạch xuất khẩu, không được sử dụng để trích quỹ khen thưởng hoặc quỹ phúc lợi.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2001 và áp dụng cho kim ngạch xuất khẩu thu được từ lượng hàng xuất khẩu trong năm 2001.

Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp, Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp xuất khẩu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

TRẦN VĂN TÁ